

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày 27-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Anh Dũng;

Bà Đào Thị Hải Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Quyền là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân H; sinh ngày 04/6/1994; nơi sinh và cư trú: Thôn L, xã C, huyện A, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân L và bà Phạm Thị M; có vợ: Ngô Thị H và 01 con còn nhỏ; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/12/2018, chuyển tạm giam ngày 21/12/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Nguyễn Xuân L; sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện A, tỉnh Hưng Yên; có mặt.

+ Chị Ngô Thị H1; sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện A, tỉnh Hưng Yên; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Dương Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mắc nghiện ma túy, nên khoảng 12 giờ ngày 18/12/2018, Nguyễn Xuân H đi một mình đón xe buýt từ khu vực xã Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên đến thôn Tiên Cầu, xã Hiệp Cường, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực thôn Tiên Cầu, H có gặp một người thanh niên lạ mặt, không biết rõ tên tuổi, địa chỉ, có biểu hiện nghiện ma túy nên H có hỏi “Anh có hàng không” (ý của H là có ma túy bán không), người thanh niên này hỏi H “Mua bao nhiêu?”, H nói “Bán cho em ba trăm nghìn đồng” và đưa cho người thanh niên này 300.000 đồng, người thanh niên này cầm tiền và đưa cho H 01 túi nilon màu trắng, ở đầu túi có viền màu xanh, kích thước (2,5 x 2,5)cm, bên trong chứa kết tinh màu trắng dạng cục và bột. H kiểm tra là ma túy Đá và cất số ma túy Đá trên vào vỏ bao diêm nhãn hiệu Thống Nhất, rồi đút vào túi áo bên phải. Sau đó, H đi bộ ra đường Quốc lộ 39A để đón xe buýt về nhà, thì bị Tổ công tác công an huyện Kim Động và Công an xã Hiệp Cường đang đi tuần tra kiểm soát kiểm tra phát hiện thu giữ tại bên trong túi áo màu đen bên phải của H đang mặc gói ma túy nêu trên. H khai nhận đó là ma túy Đá mua về để sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Kim Động đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H nhưng không thu giữ được gì.

Kết luận giám định số 50/PC09 ngày 26/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi M1 thu của Nguyễn Xuân H, có khối lượng 0,321 gam, là ma túy, là loại Methamphetamine.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Xuân H, do H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động không có căn cứ để xử lý.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Xuân H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định; 01 vỏ bao diêm nhãn hiệu Thống Nhất.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKSKĐ ngày 30/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố Nguyễn Xuân H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng

nêu và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 18/12/2018.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định và 01 vỏ hộp bao diêm Thống Nhất.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Xuân H đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng và xin được hưởng mức án thấp nhất.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Xuân L và chị Ngô Thị H1 đều khai: Việc H mắc nghiện ma túy từ bao giờ và đi mua ma túy về để sử dụng như thế nào thì gia đình cũng không biết; chỉ khi Cơ quan điều tra về khám nhà thì gia đình mới biết là H đã vi phạm pháp luật. Khi Công an khám nhà, không thu giữ tài sản gì liên quan đến tài sản của gia đình ông và chị H1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra, người làm chứng đã có đầy đủ lời khai và việc vắng mặt họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, Hội

đồng xét xử quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động lập hồi 12 giờ 50 phút ngày 18/12/2018; Biên bản về việc quản lý và niêm phong vật chứng là chất ma túy; Kết luận giám định số 50/PC09 ngày 26/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 18/12/2018, tại khu vực thôn Tiên Cầu, xã Hiệp Cường, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Xuân H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,321 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố Nguyễn Xuân H hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người thành niên buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy. Bản thân bị cáo nghiện ma túy, biết rất rõ hành vi tàng trữ, sử dụng ma túy làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội khác, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm và phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Xuân L được Nhà nước thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang và bà nội của bị cáo là bà Cù Thị H2 được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không xử phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra Công an huyện đã quản lý vật chứng gồm: 01 (một) phong bì hoàn trả mẫu vật gửi giám định có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và 01 (một) vỏ bao diêm nhãn hiệu Thống Nhất. Đây là chất ma túy, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, bị cáo đã dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt Nguyễn Xuân H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ: 18/12/2018.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì hoàn trả mẫu vật gửi giám định có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và 01 (một) vỏ bao diêm nhãn hiệu Thống Nhất. (Chi tiết như biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản lập giữa Công an huyện Kim Động và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động ngày 30/01/2019).

Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo:

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, người có mặt được tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt được tính từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cơ quan điều tra Công an huyện;
- Cơ quan THAHS Công an huyện;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Hưng

